

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 4 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm Nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung và bà Bùi Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị P Thao - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố

V

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 35/2020/HSST- QĐ ngày 25 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Ninh Văn C, sinh ngày 10/06/2001; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu 7A T, xã CT, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Sinh viên; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; con ông Ninh Văn T và bà Trần Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Đình P, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/11/2019, Ninh Văn C (sinh viên, khoa công nghệ ô tô K-13, Trường C) đến lớp A302 Trường C để học môn tiếng anh. C ngồi cùng bàn với anh Nguyễn Đình P là lớp trưởng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, anh P đi thu tiền Bảo hiểm y tế của các sinh viên trong lớp được 5.200.000đ và để trong ngăn bàn học. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, anh P buồn ngủ nên ngủ gật trên mặt bàn, thấy vậy C đã nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên để tiêu xài cá nhân nên đã dùng tay trái đưa vào ngăn bàn của anh P lấy trộm số tiền 5.200.000đ và cất vào trong quyển sách tiếng anh của C. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày anh P phát hiện bị mất số tiền 5.200.000đ, nên đã báo cho giáo viên chủ nhiệm và các bạn trong lớp biết để tìm nhưng không thấy. Thấy mọi người lục soát, tìm kiếm, sợ bị phát hiện nên C cầm số tiền trên đi ra ngoài phòng

vệ sinh cất giấu vào trong quần lót đang mặc rồi đi vào lớp. Sau khi tan học, C về phòng trọ cất số tiền 5.200.000đ vào trong ví rồi giấu ví vào trong ba lô màu đen để ở góc phòng trọ. Đến khoảng 12 giờ cùng, anh P đến Công an trình báo việc bị mất số tiền 5.200.000đ. Tại Công an thành phố V, C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp số tiền 5.200.000đ cùng 01 ví và 01 ba lô.

Tại Cáo trạng số: 41/CT- VKSVY ngày 12/3/2020, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Ninh Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ninh Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Bị hại là anh Nguyễn Đình P khai nhận như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ninh Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ninh Văn C từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Áp dụng khoản 1, 2 điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 ví da, 01 ba lô của bị cáo Ninh Văn C do không còn giá trị sử dụng; xác nhận Công an thành phố V đã trả lại cho anh Nguyễn Đình P số tiền 5.200.000đ.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Ninh Văn C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/11/2019, tại phòng học A302, trường C thuộc phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Đình P trong việc quản lý tài sản, bị cáo Ninh Văn C đã lén lút trộm cắp số tiền 5.200.000đ của anh P.

Hành vi của bị cáo Ninh Văn C đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và trả lại số tiền trộm cắp cho bị hại; ngoài ra bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần cho bị cáo được cải tạo tại địa P cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy, bị cáo là sinh viên, chưa có nghề nghiệp, thu nhập, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng: Đối với số tiền 5.200.000đ bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Đình P là tiền do anh P thu tiền Bảo hiểm y tế của các bạn sinh viên trong lớp mà có. Do vậy, ngày 11/01/2020 Công an thành phố V đã trả lại số tiền trên cho anh P là phù hợp, đúng pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản anh P không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc ví da và 01 chiếc balô, bị cáo giao nộp là tài sản của bị cáo dùng để cất giấu số tiền trộm cắp được, bị cáo không có yêu cầu nhận lại do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ninh Văn C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Ninh Văn C cho Ủy ban nhân dân xã CT, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Áp dụng khoản 1, 2 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 ví da, 01 ba lô của bị cáo Ninh Văn C (có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2020).

3. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Ninh Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP V;
- Công an TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND xã CT, K, Ninh Bình;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã Ký

Mâu Văn Mùi